

Số: 1803/ UB
V/v thực hiện chỉ thị 48/CT-UB
củng cố các cửa hàng Hợp tác
kinh doanh thương nghiệp.

TP. Hồ Chí Minh, ngày 14 tháng 6 năm 1986

Báo cáo tổng kết công tác cải tạo công thương nghiệp tư doanh năm 1985 đã phân tích tình hình các cửa hàng hợp tác kinh doanh vừa qua phát triển quá rộng, bao gồm nhiều mặt hàng trong đó có cả những mặt hàng thuộc diện Nhà nước thống nhất quản lý hoặc những sản phẩm chủ yếu sản xuất từ các xí nghiệp quốc doanh; từ khi có những sai sót trong việc thực hiện nghị quyết 8 về giá – lương – tiền, nhiều mặt tiêu cực tái phát hết sức phức tạp trong phân phối lưu thông. Các cửa hàng hợp tác kinh doanh cũng đã phát triển nhiều mặt hoạt động tiêu cực mà cơ chế quản lý của nhiều công ty, ngành hàng không ngăn chặn được.

Một trong những vấn đề cấp bách là phải tổ chức thực hiện nghiêm chỉnh chỉ thị 48/CT-UB của Ủy ban nhân dân thành phố, áp dụng các biện pháp có hiệu lực để củng cố các cửa hàng hợp tác kinh doanh thương nghiệp :

1. Đối với những mặt hàng thuộc diện Nhà nước thống nhất quản lý theo quyết định 111/CP, những mặt hàng mà công ty ngành hàng chủ quản đã nắm được đại bộ phận nguồn hàng qua hợp đồng trực tiếp với các tỉnh bạn, những sản phẩm chủ yếu sản xuất từ các xí nghiệp quốc doanh thì *không duy trì cửa hàng hợp tác kinh doanh nữa.*

Kể từ tháng 7/1986 đến hết quý 3/1986, *cần giải quyết xong, không còn các cửa hàng hợp tác kinh doanh lương thực và lương thực chế biến, rau Đà Lạt, cá biển, thịt heo trâu bò và thịt chế biến, vải nội, thuốc hút.*

Các quận hiện có những cửa hàng hợp tác kinh doanh các mặt hàng kể trên cần có kế hoạch cụ thể để chuyển cổ đông sang sử dụng tay nghề, sử

dụng đại lý, hoặc giúp đỡ chuyển sang sản xuất theo quyết định 34/QĐ-UB. Cần có kế hoạch quản lý thị trường để tiếp tục thực hiện được các biện pháp quản lý cả về nguồn hàng và người cổ đông hợp tác kinh doanh cũ, hết sức tránh để họ lợi dụng thời cơ tiếp tục trở lại kinh doanh tự do.

Sở Thương nghiệp hướng dẫn cụ thể nội dung chế độ sử dụng tay nghề và sử dụng đại lý phù hợp để đảm bảo tổ chức thực hiện được thống nhất.

Trong quá trình thực hiện, phải kịp thời rút kinh nghiệm để có biện pháp xử lý thích hợp những vấn đề mới phát sinh. Sau khi thực hiện xong, các quận cần tổ chức sơ kết để tiếp tục có kế hoạch làm tiếp một số cửa hàng hợp tác kinh doanh khác.

2. Đối với những cửa hàng hợp tác kinh doanh các mặt hàng khác còn tiếp tục duy trì, cần phải rà lại từng cửa hàng một, sắp xếp lại và đặt trọng tâm số một vào việc *củng cố khung cán bộ* và tăng cường quản lý cửa hàng hợp tác kinh doanh.

Phải rà soát lại phẩm chất, năng lực cán bộ lãnh đạo, cán bộ quản lý và nhân viên công tác tại các cửa hàng hợp tác kinh doanh, cất nhắc, để bạt khen thưởng và tổ chức tập huấn bồi dưỡng những cán bộ nhân viên tốt, xử lý kỷ luật (nếu nặng đưa ra khỏi cửa hàng hợp tác kinh doanh) những cán bộ nhân viên suy thoái mất phẩm chất.

Kiên quyết tách hẳn cổ đông ra khỏi việc thu mua, cần chọn những người tin cậy, tích cực giao làm công tác thu mua. Yêu cầu đối với số cán bộ này là phải tạo được nguồn hàng và nắm chắc được các nguồn hàng để bảo đảm được việc nắm hàng ngày càng nhiều hơn, ổn định hơn, hạn chế dàn hàng trôi nổi.

Sở Thương nghiệp cần ban hành quy chế quản lý cửa hàng hợp tác kinh doanh, phối hợp với Ban liên lạc công thương và các đoàn thể quần chúng tăng cường các biện pháp giáo dục cổ đông kết hợp với biện pháp quản lý

chặt chẽ con người, chú trọng xây dựng những nòng cốt tích cực làm hạt nhân trong từng cửa hàng.

Kể từ 01-7-1986, các cửa hàng hợp tác kinh doanh đều phải thực hiện chế độ hạch toán kế toán đầy đủ theo thông báo số 36/TC-CN ngày 18-01-1986 của Liên Sở Tài chính – Thương nghiệp; và phải thực hiện đúng chế độ quản lý sử dụng các quỹ phát triển sản xuất kinh doanh, quỹ phúc lợi tập thể, quỹ khen thưởng, quỹ bảo hiểm xã hội theo văn bản số 1222/UB ngày 21-4-1986 của Ủy ban nhân dân thành phố. Ủy ban nhân dân thành phố giao cho Sở Tài chính, Sở Thương nghiệp kết hợp với Ban Cải tạo công thương nghiệp tư doanh thành phố và Liên hiệp Công đoàn thành phố kiểm tra đôn đốc việc thực hiện này.

Triển khai việc huy động thêm vốn cổ phần đảm bảo cho cửa hàng có đủ vốn kinh doanh. Công ty, ngành hàng chủ quản trước đây chưa góp vốn hoặc góp danh nghĩa này cần phải thực hiện đúng quy định tạm thời về hợp tác kinh doanh trong các ngành thương nghiệp của Ủy ban nhân dân thành phố đã ban hành, phải đầu tư vốn thực sự, vốn góp ít hay nhiều tùy theo thực tế kinh doanh, không nhất thiết phải đồng loạt góp ngang bằng mức vốn của cổ đông. *Về mức miễn thu thuế lợi tức thì áp dụng theo văn bản số 1813/UB ngày 27-6-1985 của Ủy ban nhân dân thành phố (được chuyển theo giá trị tiền mới)* (cổ phần 100.000đ tiền mới được hưởng mức miễn thu 8.000đ tiền mới, từ cổ phần thứ hai mỗi cổ phần được hưởng thêm mức miễn thu 5.000đ tiền mới; nếu cổ phần 50.000đ tiền mới thì mức miễn thu thuế lợi tức là 4.000đ tiền mới).

Ngoài ra, nếu cửa hàng hợp tác kinh doanh cần có thêm vốn kinh doanh, được phép vay nóng của cổ đông theo tỷ lệ lãi 6% tháng. Tuyệt đối chấm dứt hình thức để cổ đông tự mua tự bán theo kiểu ký gởi. Các cửa hàng trưởng phải chịu trách nhiệm trước thành phố về thực hiện yêu cầu này. Các lực lượng cảnh sát kinh tế và quản lý thị trường có biện pháp kiểm tra kiểm soát xử lý các trường hợp vi phạm.

3. Các công ty, ngành hàng chủ quản theo kinh nghiệm của các mô hình đã có, xây dựng phương án cho từng cửa hàng hợp tác kinh doanh tạo các cơ sở sản xuất vừa để chủ động tạo thêm nguồn hàng, vừa để tạo điều kiện chuyển dần từng bộ phận cổ đông sang sản xuất.

Phương án sản xuất nên tập trung vào những ngành nghề được khuyến khích theo quyết định 34/QĐ-UB phù hợp với những mặt hàng kinh doanh lâu nay của cổ đông. Trước mắt cơ sở sản xuất cần gắn liền với cửa hàng hợp tác kinh doanh, cửa hàng vừa kinh doanh vừa tổ chức sản xuất, lấy kết quả sản xuất để hỗ trợ cho kinh doanh và ngược lại. Các cổ đông dù không có tay nghề sản xuất cũng được khuyến khích góp cổ phần vào việc tạo dựng các cơ sở sản xuất.

Những nơi đã tổ chức được bộ phận sản xuất của cửa hàng hợp tác kinh doanh cần tổ chức sơ kết để trao đổi rút kinh nghiệm, phổ biến những điển hình tốt để kịp thời khuyến khích và mở rộng ra.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ
K/T Chủ tịch
Phó Chủ tịch

(đã ký)

Lê Khắc Bình